

CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUANG KHIÊM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUANG KHIÊM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2400828017

3. Ngày thành lập: 14/12/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Khu 4, Thị Trấn An Châu, Huyện Sơn Động, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0942639998

Fax:

Email: nguyenquangngan1701@gmail.com. Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Giám sát công tác xây dựng – hoàn thiện công trình cấp IV: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp; Hạ tầng kỹ thuật (cấp thoát nước); Giao thông (Cầu, đường bộ); Thủy lợi. - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình: dân dụng, công nghiệp; Công trình xây dựng giao thông (cầu, đường bộ); Công trình xây dựng thủy lợi. - Tư vấn thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp; Thiết kế công trình xây dựng giao thông (cầu, đường bộ); Thiết kế kết cấu công trình thủy lợi đến cấp III; - Đo vẽ thành lập bản đồ địa chính; Trích đo địa chính thửa đất, khu đất phục vụ công tác lập hồ sơ địa chính; Lập hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. - Tư vấn lựa chọn nhà thầu, lập hồ sơ mời thầu; Tư vấn quản lý dự án công trình xây dựng. - Đánh giá hồ sơ dự thầu công trình và mua bán thiết bị. Khảo sát địa hình, địa chất công trình xây dựng. Giám sát công trình hạ tầng kỹ thuật (cấp thoát nước). Thiết kế công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp, công trình thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật, cấp thoát nước. Thẩm tra hồ sơ thiết kế kỹ thuật, dự toán công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, công trình thủy lợi, công trình cầu đường bộ. Lập dự án đầu tư công trình xây dựng và mua bán thiết bị; Tư vấn, thiết kế, giám sát xây dựng.	7110(Chính)
2.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
3.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ băng đĩa âm thanh	4762
4.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764

5.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ kho vận; Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty sản xuất và kinh doanh.	8299
7.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình Chi tiết: Sửa chữa camera các loại	9522
8.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
9.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Kinh doanh buôn bán sắt thép xây dựng các loại	4663
11.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
12.	Khai thác gỗ	0221
13.	Phá dỡ	4311
14.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
15.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
16.	Giáo dục mầm non	8510
17.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
18.	Quảng cáo	7310
19.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
20.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
21.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
22.	Lập trình máy vi tính	6201
23.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
24.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
25.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
26.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
27.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
28.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
29.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
30.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
31.	Xuất bản phần mềm	5820
32.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
33.	Đại lý du lịch	7911
34.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
35.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
36.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la	0142

37.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
38.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
39.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
40.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
41.	Cho thuê xe có động cơ	7710
42.	Giáo dục tiểu học	8520
43.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
44.	Điều hành tua du lịch	7912
45.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
46.	Thu gom rác thải độc hại	3812
47.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
48.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
49.	Hoạt động thể thao khác	9319
50.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
51.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
52.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
53.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
54.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
55.	Sửa chữa thiết bị điện Chi tiết: Sửa chữa thiết bị điện, lắp đặt hệ thống điện	3314
56.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
57.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
58.	Bốc xếp hàng hóa	5224
59.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
60.	Chăn nuôi lợn	0145
61.	Chăn nuôi dê, cừu	0144
62.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
63.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
64.	In ấn	1811
65.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
66.	Sao chép bản ghi các loại	1820
67.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
68.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
69.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Kinh doanh than non, than phụ phẩm qua ghiền, mua bán than cốc, than bán cốc (qua lửa); Kinh doanh than bùn, than cám; Kinh doanh than tổ ong, than sạch; Kinh doanh ghiền các phụ phẩm của nó.	4661
70.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810

71.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
72.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
73.	Thu nhặt sản phẩm từ rừng không phải gỗ và lâm sản khác	0230
74.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
75.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
76.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
77.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
78.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
79.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
80.	Hoạt động hậu kỳ	5912
81.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
82.	Xây dựng nhà các loại	4100
83.	Bán buôn tổng hợp	4690
84.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
85.	Khai thác và thu gom than non	0520
86.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
87.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
88.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
89.	Chăn nuôi gia cầm	0146
90.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
91.	Tái chế phế liệu	3830
92.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
93.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy vi tính, thiết bị âm thanh, thiết bị ngoại vi và phần mềm tin học, vi tính; Lắp đặt hệ thống camera; Bán buôn thiết bị nghe nhìn; Tivi các loại; Thiết bị âm thanh loa đài, đầu âm li; Thiết bị xử lý số; Thiết bị ánh sáng; Máy móc, thiết bị và phụ tùng khác.	4659
94.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
95.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
96.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
97.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
98.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
99.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
100.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
101.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
102.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất, kinh doanh gạch, ngói, gốm, sứ xây dựng không chịu lửa.	3290
103.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392

